

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

<http://gdqptn.edu.vn/tài-liệu-bài-giảng/86-bài-a3-xây-dựng-nền-quốc-phòng-toàn-dân,-an-ninh-nhân-dân-bảo-vệ-tổ-quốc-việt-nam-xã-hội-chủ-nghĩa.html>

GIÁO ÁN

MÔN HỌC : GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH
(HỌC PHẦN I - ĐƯỜNG LỐI QUÂN SỰ CỦA ĐẢNG)

BÀI : XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
NHÂN DÂN VIỆT NAM

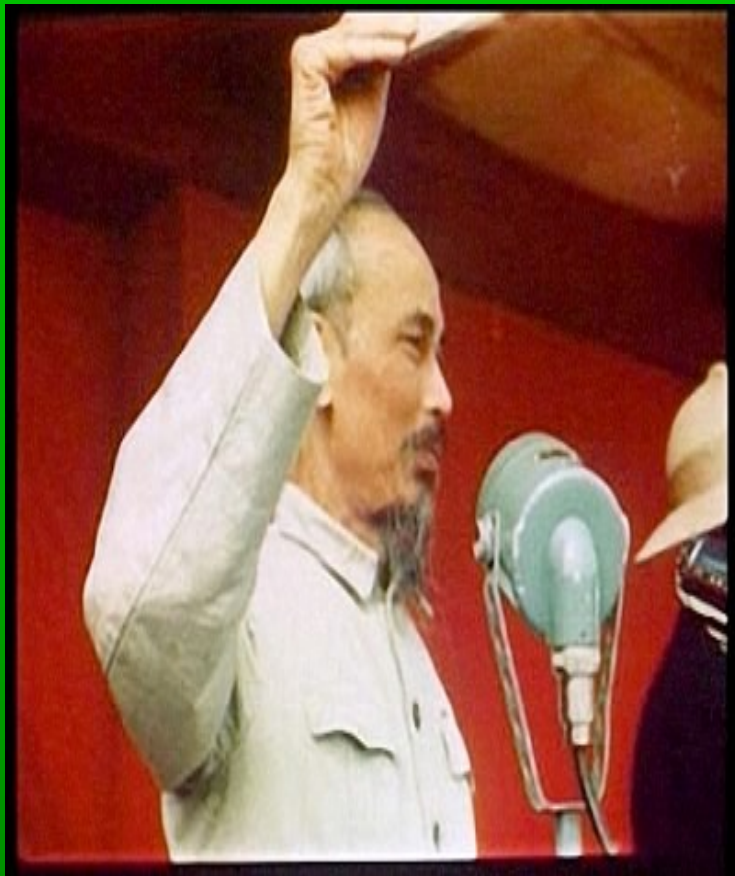
(GIÁO ÁN TRÌNH CHIẾU)



GIẢNG VIÊN SOẠN BÀI : PHƯƠNG BÁ THIẾT
CẤP BẬC : THƯỢNG TÁ
CHỨC VỤ : TRƯỞNG KHOA GIÁO VIÊN CHÍNH
TRỊ

Thiết TTGDQP-
DHTN-2010

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG



QUYẾT CHIẾN QUYẾT THẮNG



XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM

- **A- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**
- - **MỤC ĐÍCH:** BỒI DƯỠNG CHO SINH VIÊN HIỂU ĐƯỢC NHỮNG ĐẶC ĐIỂM, QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮ TRANG NHÂN DÂN.
- - **YÊU CẦU:** TRÊN CƠ SỞ NHẬN THỨC, NÂNG CAO TÌNH THẦN TRÁCH NHIỆM, TÍCH CỰC GÓP PHẦN THAM GIA XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮ TRANG NHÂN DÂN VỮNG MẠNH.

B- NỘI DUNG: (2 ND)

I- ĐẶC ĐIỂM VÀ NHỮNG QUAN ĐIỂM NGUYÊN TẮC CƠ BẢN XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN TRONG THỜI KÌ MỚI.

II- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG BIỆN PHÁP CHỦ YẾU XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

C- THỜI GIAN: 5 TIẾT

D- TỔ CHỨC PHƯƠNG PHÁP:

- TỔ CHỨC LÊN LỚP TRÊN GIẢNG ĐƯỜNG THEO LỚP HỌC.

- PHƯƠNG PHÁP: PHƯƠNG PHÁP TRÌNH CHIẾU THUYẾT TRÌNH, KẾT HỢP VỚI CHỨNG MINH BẰNG VÍ DỤ THỰC TIỄN, THẢO LUẬN.

E- TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- GIÁO TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG CỦA BỘ GIÁO DỤC - VỤ GDQP THÁNG 08/ 2010

- GIÁO TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG NĂM 2010

I- ĐẶC ĐIỂM VÀ QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC CƠ BẢN XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN TRONG THỜI KỲ MỚI.

1- KHÁI NIỆM:

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM LÀ CÁC TỔ CHỨC VŨ TRANG VÀ BÁN VŨ TRANG CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM, DO ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO, NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM QUẢN LÝ, CÓ NHIỆM VỤ CHIẾN ĐẤU GIÀNH VÀ GIỮ ĐỘC LẬP CHỦ QUYỀN THỐNG NHẤT VÀ TOÀN VỆN LÃNH THỔ CỦA TỔ QUỐC, BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, BẢO VỆ NHÂN DÂN, BẢO VỆ CHẾ ĐỘ XHCN VÀ NHỮNG THÀNH QUẢ CỦA CÁCH MẠNG, CÙNG TOÀN DÂN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC, LÀ LỰC LƯỢNG NÒNG CỐT CHO QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN, AN NINH NHÂN DÂN VÀ CHIẾN TRANH NHÂN DÂN.

- **Lực lượng vũ trang gồm** : Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, **lực lượng cảnh sát biển** hợp thành Quân đội nhân dân. Công an nhân dân (gồm An ninh - Cảnh sát)

- **Lực lượng bán vũ trang gồm** : Dân quân tự vệ, được tổ chức ở các đơn vị cơ sở, vừa sản xuất vừa chiến đấu, gắn liền với đồng ruộng và các nhà máy xí nghiệp cơ quan nhà nước...

Thành phần – tổ chức – nhiệm vụ – vai trò của lực lượng vũ trang...

2- Đặc điểm liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân. (4 d)

a- Cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động chống phá ta rất quyết liệt.

+ Sau khi thống nhất đất nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Hai nhiệm vụ đó có quan hệ hữu cơ, tác động lẫn nhau, tạo điều kiện cho nhau phát triển.

+ Phải đồng thời thực hiện cả hai nhiệm vụ, không được

coi nhẹ nhiệm vụ nào. Đại hội Đảng lần thứ IX đã chỉ rõ: **“Trong khi đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng CNXH, chúng ta không một chút lơ lỏng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc”...**

+ Trong chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa Đế quốc chúng âm mưu xoá sạch CNXH và CN Mác Lê nin trên phạm vi toàn thế giới.

+ Việt Nam vẫn thực hiện mục tiêu của cả dân tộc đã lựa chọn, dưới sự lãnh đạo của Đảng là xây dựng thành công CNXH, do đó phải đương đầu với sự chống phá quyết liệt của CNĐQ.

+ Muốn bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN phải chăm lo xây dựng LLVTND vững mạnh để thực hiện nhiệm vụ đó.

+ Đặc điểm này tác động trực tiếp đến quá trình xây dựng lực lượng vũ trang trong giai đoạn hiện nay là một tất yếu khách quan.

b- Điều kiện quốc tế đã thay đổi, tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

+ Quan hệ quốc tế của nước ta và các nước khác đã có sự thay đổi căn bản.

+ Chiến tranh lạnh đã kết thúc, đang xuất hiện một thế giới đa cực, su thế hoà bình hợp tác hữu nghị đang nổi lên song những nhân tố gây mất ổn định vẫn tồn tại.

+ Cuộc đấu tranh giai cấp và mâu thuẫn dân tộc diễn ra vô cùng gay go, quyết liệt và phức tạp.

+ Ví dụ như: Sự kiện 11/9/2001, Áp ganixtan (2001), Iraq 20/03/2003, Nga- Tréc Nhia, Nam Tư... mỗi quan hệ quốc tế bị chia rẽ sâu sắc.

+ Chủ nghĩa khủng bố, can thiệp, lật đổ sảy ra ở nhiều nơi là mối lo ngại cho loài người và Việt Nam...

c- Sự nghiệp đổi mới của nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và rất quan trọng, đất nước ta đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá- hiện đại hoá.

+ Đây là đặc điểm tác động tích cực đến quá trình xây dựng LLVTND hiện nay.

+ Sự nghiệp đổi mới thành công: Kinh tế tăng trưởng tương đối cao = 6,5% GDP/ năm 2009, cơ sở vật chất kỹ thuật của đất nước được tăng cường. Trong KT thế giới giảm sút mạnh.

+ Đời sống nhân dân được cải thiện, lòng tin của nhân dân vào chế độ, vào tương lai đất nước được củng cố.

+ Có điều kiện để củng cố quốc phòng an ninh vững chắc, Ổn định chính trị- xã hội.

+ Quan hệ đối ngoại được mở rộng, chúng ta đã và đang chủ động hội nhập kinh tế thế giới. Việt Nam ra

nhập VVTO năm 2007

d- Thực trạng của lực lượng vũ trang.

- Cùng với những thành tựu về quốc phòng- an ninh, lực lượng vũ trang đã đạt được những thành tựu quan trọng:

+ Chất lượng tổng hợp, trình độ chính quy, sức mạnh chiến đấu và khả năng SSCĐ của quân đội không ngừng được tăng lên.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc, chế độ, thành quả cách mạng, bảo vệ công cuộc đổi mới phát triển kinh tế đất nước.

+ Góp phần quan trọng làm thất bại nhiều âm mưu thủ đoạn của kẻ thù và thực hiện phát triển kinh tế xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá.

- Bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn một số tồn tại cần được tiếp tục giải quyết khắc phục:

+ Chất lượng tổng hợp khả năng chiến đấu, SSCĐ có mặt còn hạn chế.